

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **57/2022/HS-ST**

Ngày: 14-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà

Ông Lê Quang Nhuận

Bà Đỗ Thị Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Châu, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Văn Đ (Tên gọi khác: không), sinh ngày 08 tháng 10 năm 1988, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản K, xã C, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn M, sinh năm 1958 và bà Lò Thị L, sinh năm 1962; bị cáo có vợ là Lò Thị X, sinh năm 1988 (đã ly hôn năm 2016); có 02 người con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/3/2022 và bị tạm giam từ ngày 22/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Đ: Bà Nguyễn Thị Phụng, Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/3/2022 Lò Văn Đ đang ở nhà tại Bản Kép, xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo, thì nhận được điện thoại của Lường Văn Quyền, sinh năm 1992 người cùng bản, Quyền đặt vấn đề thuê Đ vận chuyển ma túy cho Quyền về tỉnh Bắc

Giang, đến nơi sẽ có người liên lạc để nhận ma túy, Quyền hứa sẽ trả công cho Đ 20 triệu đồng, Đ đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày Đ đi bộ ra đường Quốc lộ 279 hai người gặp nhau, Quyền đưa cho Đ một ba lô du lịch màu đen trắng, bên trong có 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá màu xanh được gói trong 01 áo khoác màu đen và dặn Đ đón taxi đi qua trạm Cảnh sát giao thông huyện Tuần Giáo, mới đón xe khách đi Bắc Giang, để tránh bị phát hiện, Đ điện thoại cho xe taxi theo số điện thoại của Quyền đưa, một lúc sau thì xe taxi biển kiểm soát 24A-093.61 đến, Đ lên xe để ba lô cạnh người ngồi hàng ghế sau, khi xe taxi đi đến Km 377+300 Quốc lộ số 6 chân đèo Pha Đin, thuộc địa bàn bản Lạ, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên bị tổ công tác dừng xe kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy có khối lượng 968 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 451/KL-KTHS ngày 28/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- *Khối lượng 01 bánh chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Lò Văn Đ là 968 gam.*

- *Mẫu tinh thể màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn Đ gửi giám định là chất ma túy: Loại Ketamine.*

Bản Cáo trạng số: 25/CT-VKS-P1 ngày 06/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn Đ để xét xử về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ mức án 20 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy: 962,9 gam Ketamine đã trừ mẫu giám định; 01 túi nilon màu đen; 01 túi nilon màu xanh; 01 chiếc ba lô màu đen trắng; 01 chiếc áo khoác.

* Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Realme, màu xanh.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Đ.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội, điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, không có việc làm ổn định, bản thân bị cáo nhận thức pháp luật còn có nhiều hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt, cho bị cáo sớm có cơ

hội trở về với gia đình và xã hội, không áp dụng khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không bị oan sai và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm và không áp dụng hình phạt bổ sung vì điều kiện kinh tế của bị cáo và gia đình đang gặp nhiều khó khăn, không có việc làm, không có thu nhập mà chỉ trông chờ vào làm nương, làm ruộng, chăn nuôi để lấy lương thực, thực phẩm nuôi các con qua ngày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn Đ khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19/03/2022 tại khu vực Km 377+300 Quốc lộ số 6 thuộc địa bàn bản Lạ, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; Tổ Công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Lò Văn Đ đang thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 01 gói ma túy loại Ketamine, có khối lượng 968 gam. Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy đó là do Lường Văn Quyền người ở cùng bản đưa cho bị cáo và thuê bị cáo vận chuyển ma túy cho Quyền đến tỉnh Bắc Giang, Quyền sẽ trả công cho bị cáo 20 triệu đồng (bị cáo chưa nhận được tiền công vận chuyển từ Quyền).

Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn Đ đúng như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 19/03/2022; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định số 451/KL-KTHS ngày 28/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 19/3/2022, bị cáo Lò Văn Đ đã có hành vi vận chuyển trái phép 968 gam Ketamine với mục đích để kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự:

Điều 250. Tội vận chuyển trái phép chất ma túy

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình;

...e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng 300 gam trở lên”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cô ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội vận chuyển trái phép chất ma túy theo Điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy để kiếm lời của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù biết việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện là do muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, không nghĩ đến hậu quả mà bị cáo có thể gây ra cho xã hội, bị cáo đã cố ý trực tiếp vận chuyển trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật cần phải xử lý nghiêm. Phiên tòa xét xử lưu động tại nơi xảy ra vụ án cũng là lời cảnh tỉnh và bài học xương máu cho tất cả những người tham dự phiên tòa nói riêng, nhân dân xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên nói chung, hãy nói không với ma túy và từ bỏ ngay ý định kiếm tiền bằng việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để cân nhắc hình phạt tù phù hợp với điều kiện hoàn cảnh phạm tội của bị cáo Lò Văn Đ và xin miễn án phí cho bị cáo; bởi sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; bố bị cáo bị tai biến phải nằm tại chỗ và cần phải có người chăm sóc. Đề nghị của người bào chữa là có căn cứ để xem xét chấp nhận một phần.

Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc đến nguyên nhân và điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo; một phần cũng do kém hiểu biết xã hội, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng cao, vùng kinh tế - xã hội khó khăn, bị cáo chưa nhận được tiền công vận chuyển; lần đầu tiên vi phạm pháp luật, bị cáo có 02 người con còn nhỏ tuổi.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hành vi phạm tội của bị cáo đã được các cơ quan chức năng phát hiện và ngăn chặn kịp thời chưa gây ra hậu quả nghiêm trọng cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy, xử phạt bị cáo với mức án tù có thời hạn, tạo điều kiện cho bị cáo nhận thức và chuộc lỗi lầm, tập trung cải tạo tốt để sớm có cơ hội được về nhà với gia đình và các con; đồng thời cũng cho bị cáo thấy được chính sách khoan hồng, tính nhân đạo, tính nhân văn của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải về hành vi vi phạm pháp luật của mình đã gây ra; nhưng vẫn đảm bảo sự trừng phạt nghiêm khắc, răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự thì: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo trước khi bị bắt làm nông nghiệp, không có nguồn thu nhập nào khác, bản thân lại phải chăm lo cho gia đình, điều kiện kinh tế còn gặp khó khăn, thuộc hộ cận nghèo; nếu có áp dụng thì bị cáo cũng không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 962,1 gam Ketamine còn lại sau giám định, 01 túi nilon màu đen, 01 túi nilon màu xanh, 01 chiếc ba lô màu đen – trắng, 01 áo khoác cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh thu giữ của bị cáo, do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thù miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xét thấy bị cáo Lò Văn Đ thuộc đồng bào dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn (thuộc hộ cận nghèo năm 2022). Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Đ.

[7] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo Lò Văn Đ, Lương Văn Quyền, sinh năm 1992, trú tại bản Kép, xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên là người giao và thuê bị cáo vận chuyển ma túy. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập, xác minh làm rõ nhưng đối tượng vắng mặt tại địa phương;

Đối với số điện thoại mà bị cáo xác nhận đó là của Lương Văn Quyền là người đã thuê bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại VIETTEL ĐIỆN BIÊN CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI thì đó là số điện thoại của Khoảng Thị Rang, sinh năm 1954 tại xã Nậm Nèn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên; trong quá trình điều tra Khoảng Thị Rang không có mặt tại địa phương;

Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nội dung cuộc điện thoại trao đổi việc vận chuyển trái phép chất ma túy giữa Lò Văn Đ với Lương Văn Quyền và các vấn đề liên quan

khác đối với Lò Văn Quyền và Khoảng Thị Rang, nếu có đủ căn cứ liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật trong vụ án này, thì tiến hành xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn Đ** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lò Văn Đ 20 (hai mươi) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* **Tịch thu tiêu hủy:** 962,9 gam Ketamine đã trừ mẫu giám định; 01 túi nilon màu đen; 01 túi nilon màu xanh; 01 chiếc ba lô màu đen trắng; 01 chiếc áo khoác.

* **Tịch thu sung ngân sách nhà nước:** 01 chiếc điện thoại di động, thu giữ của Lò Văn Đ.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 06/5/2022).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Đ.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/6/2022)/.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TAND tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo Lò Văn Đ;
- Người bào chữa bà Nguyễn Thị Phượng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phan Văn Khanh